

BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH



(Giấy phép thành lập và hoạt động 120/GP-NHNN ngày 12/12/2018 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có))

BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN
CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI AN KHANG ĐỢT 1
Mã Chứng Chỉ Tiền Gửi: ABBAK-CD2026-001

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

Trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3761 2888

Fax: (84-24) 3519 0416

Website: www.ABBankvn

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
THƯỜNG TRỰC BAN ĐIỀU HÀNH

(đã ký)

NGUYỄN MẠNH QUÂN

**ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA
CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI AN KHANG ĐỢT 1
(Mã Chứng Chỉ Tiền Gửi: ABBAK-CD2026-001)**

Các Chứng Chỉ Tiền Gửi được Ngân hàng Thương mại Cổ Phần An Bình phát hành theo Quyết định số 1002 /QĐ-TGD.26 ngày 07 tháng 07 năm 2026 (“Quyết định”) của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP An Bình (sau đây gọi là “**Chứng Chỉ Tiền Gửi**”). Bản Điều Khoản và Điều Kiện của Chứng Chỉ Tiền Gửi (“**Bản Điều Khoản và Điều Kiện**”) được định nghĩa dưới đây. Mỗi Điều kiện hoặc Điều khoản này sẽ được gọi là “**Điều**”.

I. Định Nghĩa

“**Tổ Chức Phát Hành**” là Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình hay “**ABBank**”.

“**Ngày Làm Việc**” là bất kỳ ngày nào trừ (i) Chủ Nhật và ngày lễ tại Việt Nam và (ii) bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa theo quy định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc (iii) ngày nghỉ toàn hệ thống ABBank được Tổng Giám đốc/ người được Tổng Giám đốc phân quyền phê duyệt;

“**Ngày Phát Hành**” là ngày khách hàng thanh toán thành công tiền mua CCTG cho ABBank trên App ABBank và ABBank Business và/ hoặc tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank, ngoại trừ các trường hợp như sau:

- Giao dịch được thực hiện sau 21h00 mỗi ngày hoặc trong và sau thời gian hệ thống chạy kết thúc ngày (tùy điều kiện nào đến trước) từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Bảy: Ngày Phát Hành sẽ là Ngày Làm Việc liền kề sau ngày khách hàng thanh toán tiền.
- Giao dịch được thực hiện vào các ngày nghỉ, ngày lễ: Ngày Phát Hành sẽ là Ngày Làm Việc liền sau ngày nghỉ, ngày lễ đó.

“**Ngày Đến Hạn Thanh Toán**” là Ngày Làm Việc mà Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi và/hoặc tiền gốc của Chứng Chỉ Tiền Gửi theo Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này. Ngày Đến Hạn Thanh Toán tiền gốc là Ngày Đáo Hạn của Chứng Chỉ Tiền Gửi; Nếu Ngày Đáo Hạn hạn trùng với ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ thì **Ngày Đến Hạn Thanh Toán** sẽ là Ngày Làm Việc tiếp theo.

“**Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi**” hoặc “**Người Sở Hữu**” đối với bất kỳ Chứng Chỉ Tiền Gửi nào, có nghĩa là tổ chức/cá nhân mua, nhận chuyển nhượng quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi và có tên trên Chứng Chỉ, và/hoặc tổ chức/cá nhân được xác định là Người Sở Hữu hợp pháp của Chứng Chỉ Tiền Gửi theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

“**Nhà Đầu Tư**” có nghĩa là bất kỳ người mua Chứng Chỉ Tiền Gửi tiềm năng nào trên thị trường sơ cấp; gồm Người cư trú và không cư trú (tổ chức, cá nhân).

“**Người cư trú là tổ chức, cá nhân**” thuộc các đối tượng sau đây:

- a. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập, hoạt động tại Việt Nam theo quy định của Luật Tổ Chức Tín Dụng;
- b. Tổ chức kinh tế không phải là tổ chức tín dụng được thành lập, hoạt động kinh doanh tại Việt Nam (sau đây gọi là tổ chức kinh tế);
- c. Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của Việt Nam hoạt động tại Việt Nam;
- d. Văn phòng đại diện nước ngoài của các tổ chức được quy định tại điểm a, b, c nêu trên;
- e. Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự, cơ quan đại diện tại tổ chức quốc tế của Việt Nam tại nước ngoài;
- f. Công dân Việt Nam cư trú tại Việt Nam; công dân Việt Nam cư trú tại nước ngoài có thời hạn dưới 12 tháng; công dân Việt Nam làm việc tại các tổ chức quy định tại điểm d, e nêu trên và cá nhân đi theo họ;
- g. Công dân Việt Nam đi du lịch, học tập, chữa bệnh và thăm viếng ở nước ngoài;
- h. Người nước ngoài được phép cư trú tại Việt Nam với thời hạn cư trú từ 12 tháng trở lên. Đối với người nước ngoài học tập, chữa bệnh, du lịch hoặc làm việc cho cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam, văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam không kể thời hạn là những trường hợp không thuộc đối tượng người cư trú;
- i. Chi nhánh tại Việt Nam của tổ chức kinh tế nước ngoài, các hình thức hiện diện tại Việt Nam của bên nước ngoài tham gia hoạt động đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư, văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam.

“**Người không cư trú**” là các đối tượng không quy định tại điểm “**Người cư trú là tổ chức, cá nhân**” nêu trên.

“**Chứng Chỉ Tiền Gửi**” hoặc “**CCTG**” là một hình thức tiền gửi dưới dạng giấy tờ có giá và là bằng chứng xác nhận nghĩa vụ trả nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phát hành đối với người mua chứng chỉ tiền gửi trong một thời hạn nhất định, điều kiện trả lãi và các điều kiện khác.

“**Chứng Chỉ**” là chứng nhận do ABBank cấp cho Nhà Đầu Tư thể hiện quyền sở hữu của Nhà

Đầu Tư đối với Chứng Chỉ Tiền Gửi An Khang được phát hành trực tiếp tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank. Chứng Chỉ có đầy đủ các nội dung của CCTG theo quy định pháp luật.

“**Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi**” là chứng nhận do ABBank cấp cho Nhà Đầu Tư thể hiện quyền sở hữu của Nhà Đầu Tư đối với Chứng Chỉ Tiền Gửi An Khang được phát hành App ABBank và ABBank Business. Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi có đầy đủ các nội dung của CCTG theo quy định pháp luật.

“**Thời Hạn Năm Giữ**” là khoảng thời gian tính từ ngày Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi mua Chứng Chỉ Tiền Gửi trên App ABBank và ABBank Business và/ hoặc tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank cho đến khi chuyển quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền gửi cho cá nhân/ tổ chức khác hoặc đến Ngày Đến Hạn Thanh Toán (tùy theo ngày nào đến trước) .

Ngoài ra, những từ ngữ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và văn bản sửa đổi, bổ sung; Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung; Thông tư số 02/2025TT-NHNN ngày 29/04/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“Thông tư 02”); và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. Điều Khoản và Điều Kiện của Chứng Chỉ Tiền Gửi

1. Thông tin chung của Chứng Chỉ Tiền Gửi:

Tên Gọi Chứng Chỉ Tiền Gửi:	Chứng Chỉ Tiền Gửi An Khang
Tổ chức phát hành	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình
Phương thức phát hành	- Phát hành trực tiếp tại quầy giao dịch của các địa điểm giao dịch hợp pháp trên toàn hệ thống ABBank hoặc phát hành trên App ABBank và/hoặc ABBank Business - Trường hợp đối tượng mua Chứng Chỉ Tiền Gửi là người không cư trú (tổ chức, cá nhân) hoặc người cư trú là cá nhân nước ngoài thì việc mua Chứng chỉ tiền gửi phải được thực hiện bằng tài khoản đồng Việt Nam mở tại các ngân hàng được phép và tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank.
Phương thức thanh toán tiền mua CCTG	ABBank tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của khách hàng.

Thời Hạn Chứng Chỉ Tiền Gửi:	06 tháng
Loại tiền phát hành	Đồng Việt Nam (VND)
Mệnh Giá 1 CCTG	1.000.000.000VND (Một tỷ Đồng Việt Nam)
Giá Phát Hành:	100% Mệnh Giá
Số Lượng Chào Bán:	1.000 Chứng Chỉ Tiền Gửi
Tổng Giá Trị Mệnh Giá Chứng Chỉ Tiền Gửi Phát Hành	1.000.000.000.000VND (Bằng chữ: Một nghìn tỷ Đồng Việt Nam)
Đơn vị quản lý, thanh toán và thực hiện chuyển nhượng Chứng Chỉ Tiền Gửi:	Việc quản lý, thanh toán, xác nhận chuyển nhượng được thực hiện trực tiếp tại các điểm giao dịch hợp pháp hoặc trên App ABBank và/hoặc ABBank Business theo quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện này.
Phương thức thanh toán gốc, lãi Chứng Chỉ Tiền Gửi	+ Tiền gốc Chứng Chỉ Tiền Gửi được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào Tài khoản đăng ký nhận gốc/lãi của Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi vào Ngày Đáo Hạn. + Tiền lãi Chứng Chỉ Tiền Gửi được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào Tài khoản đăng ký nhận gốc/lãi của Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi vào Ngày Đáo Hạn. Được quy định cụ thể tại Điều 6 Bản Điều Khoản và Điều Kiện dưới đây.
Đối tượng mua CCTG	Người cư trú và không cư trú (Tổ chức, cá nhân).
Pháp luật điều chỉnh	Pháp luật Việt Nam

2. Lãi suất và Tiền lãi của Chứng Chỉ Tiền Gửi:

2.1. Lãi Suất Chứng Chỉ Tiền Gửi: Áp dụng lãi suất thả nổi. Lãi Suất được xác định theo nguyên tắc và yếu tố xác định lãi suất như sau:

Lãi Suất Chứng Chỉ Tiền Gửi = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 2,00%/năm.

Trong đó:

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” được xác định theo biểu Lãi Suất Tham Chiếu của Chứng Chỉ Tiền Gửi An Khang công bố trên website <https://abbank.vn> của ABBank có hiệu lực tại thời điểm phát hành.

2.2. Trường hợp khách hàng tắt toán trước hạn: ABBank áp dụng mức lãi suất bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của ABBank theo đối tượng khách hàng và/hoặc theo loại

đồng tiền đã gửi tại thời điểm khách hàng tắt toán trước hạn.

2.3. Tiền lãi:

Nguyên tắc xác định tiền lãi Chứng Chỉ Tiền Gửi:

Tiền lãi được hưởng	=	Tổng Mệnh giá Chứng Chỉ Tiền Gửi sở hữu	x	Lãi Suất Chứng Chỉ Tiền Gửi	x	Số ngày thực tế nắm giữ Chứng Chỉ Tiền Gửi/365
---------------------	---	-----------------------------------------------------	---	--------------------------------	---	---------------------------------------------------

Việc tính lãi phát sinh trên gốc Chứng Chỉ Tiền Gửi hoặc trên bất kỳ khoản tiền nào khác trong các trường hợp quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Khoản được Tổ Chức Phát Hành tính từ và bao gồm ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đến ngày liền trước Ngày Đáo hạn/Ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi trên cơ sở một năm có 365 (Ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

Nếu khoản tiền gốc (lãi) của Chứng Chỉ Tiền Gửi không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán mà không phù hợp với Bản Điều Khoản và Điều Khoản, khoản tiền gốc (lãi) Chứng Chỉ Tiền Gửi bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục hưởng lãi bằng 150% Lãi Suất Chứng Chỉ Tiền Gửi, kể từ và bao gồm ngày phát sinh việc chậm trả gốc, lãi đó cho đến ngày, nhưng không bao gồm ngày Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi nhận được tất cả các khoản tiền liên quan đến Chứng Chỉ Tiền Gửi đến hạn thanh toán theo quy định này.

Tiền lãi phạt trên gốc (lãi) chậm trả	=	Giá trị khoản tiền gốc (lãi) bị chậm thanh toán	x	Lãi suất áp dụng cho khoản tiền gốc (lãi) bị chậm thanh toán	x	Số ngày thực tế bị chậm trả gốc (lãi)/365
---------------------------------------	---	-------------------------------------------------------------	---	-----------------------------------------------------------------------	---	----------------------------------------------

3. Nội dung của Chứng Chỉ

Chứng Chỉ có những nội dung như sau:

- (i) Tên Tổ Chức Phát Hành Chứng Chỉ Tiền Gửi;
- (ii) Tên gọi của Chứng Chỉ Tiền Gửi
- (iii) Mã (Ký hiệu) của Chứng Chỉ Tiền Gửi;
- (iv) Chữ ký của người đại diện có thẩm quyền và dấu của Tổ Chức Phát Hành;
- (v) Mệnh giá, Thời hạn, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn; Phương thức phát hành;
- (vi) Lãi suất, phương thức, thời điểm thanh toán lãi, Tài khoản đăng ký nhận gốc lãi của Người Sở Hữu CCTG;
- (vii) Thông tin Người Sở Hữu: Đối với cá nhân: căn cước hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ

chiều, địa chỉ của cá nhân mua Chứng Chỉ Tiền Gửi; Đối với tổ chức: Tên tổ chức, số giấy phép thành lập hoặc mã số doanh nghiệp, địa chỉ của tổ chức mua Chứng Chỉ Tiền Gửi;

(viii)Biện pháp để Người Sở Hữu tra cứu thông tin của Chứng Chỉ Tiền Gửi;

(ix) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Phát hành Chứng Chỉ Tiền Gửi

a) Để thực hiện đầu tư Chứng Chỉ Tiền Gửi, (Các) KH sẽ đăng ký số lượng Chứng Chỉ Tiền Gửi đặt mua và thanh toán tiền mua Chứng Chỉ Tiền Gửi trên ứng dụng ngân hàng điện tử của ABBank (App ABBank hoặc ABBank Business) và/hoặc trực tiếp tại các địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank;

b) Ngay khi thanh toán đầy đủ tổng số tiền mua trên App ABBank / ABBank Business và/ hoặc tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank, Tổ Chức Phát Hành sẽ (i) phát hành Chứng Chỉ Tiền Gửi cho Nhà đầu tư dưới hình thức Chứng Chỉ hoặc Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi; và (ii) ghi nhận thông tin của Nhà Đầu Tư vào hệ thống corebanking của ABBank;

5. Chuyển quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi

5.1. Thủ tục xác nhận chuyển quyền sở hữu CCTG được Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi thực hiện qua App ABBank hoặc ABBank Business hoặc trực tiếp tại các địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank. Tại thời điểm Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi được xác nhận chuyển quyền sở hữu thành công trên App ABBank/ABBank Business và/ hoặc tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank, Chứng Chỉ/Chứng Nhận Quyền Sở Hữu ABBank cấp trước đó tự động hết hiệu lực.

5.2. Đối tượng nhận chuyển quyền sở hữu

- Bên nhận chuyển quyền sở hữu chứng chỉ tiền gửi từ Nhà Đầu Tư là các tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài.
- Bên nhận chuyển quyền sở hữu chứng chỉ tiền gửi là người không cư trú (gồm tổ chức, cá nhân) và người cư trú là cá nhân nước ngoài thì việc mua Chứng chỉ tiền gửi phải được thực hiện bằng tài khoản đồng Việt Nam mở tại các ngân hàng được phép và tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank.

5.3. Điều kiện chuyển quyền sở hữu CCTG

- Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi được phép chuyển quyền sở hữu (dưới hình thức mua bán, cho tặng, trao đổi, thừa kế, bù trừ nghĩa vụ và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp

luật, trừ trường hợp Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi có thỏa thuận khác với ABBank và/ hoặc Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi đã ký hợp đồng bán Chứng Chỉ Tiền Gửi cho các cá nhân/ tổ chức khác trong Thời Hạn Nắm Giữ.

- Tại ngày đến hạn Thời Hạn Nắm Giữ, Chứng Chỉ Tiền Gửi được chuyển quyền sở hữu cho cá nhân/tổ chức khác theo Hợp đồng mua bán Chứng Chỉ Tiền Gửi do Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi xác lập qua App ABBank/ABBank Business hoặc địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank tại thời điểm mua Chứng Chỉ Tiền Gửi (nếu có).

5.4. Thủ tục chuyển quyền sở hữu CCTG tại địa điểm giao dịch của ABBank

a) Hồ sơ cung cấp: Theo hướng dẫn của ABBank tại thời điểm thực hiện chuyển quyền sở hữu

b) Thủ tục chuyển quyền sở hữu:

- Bên chuyển quyền và Bên nhận chuyển quyền nộp trực tiếp hồ sơ chuyển quyền sở hữu CCTG tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank.
- ABBank kiểm tra hồ sơ chuyển quyền sở hữu và thông tin lưu giữ/quản lý trên hệ thống của ABBank.
- Các Bên thực hiện nộp phí chuyển quyền sở hữu CCTG theo quy định của ABBank tại thời điểm chuyển quyền sở hữu.
- Trường hợp đủ điều kiện thực hiện, ABBank sẽ thu hồi Chứng Chỉ cũ, cấp Chứng Chỉ mới cho Bên nhận chuyển quyền sở hữu CCTG và ký xác nhận trên Giấy Đề Nghị Chuyển Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi.

c) Thời điểm hoàn thành việc chuyển quyền sở hữu: Là thời điểm ABBank hoàn thành việc ký xác nhận trên Giấy Đề Nghị Chuyển Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi.

5.5. Việc chuyển quyền sở hữu CCTG qua App ABBank và ABBank Business: Theo hướng dẫn của ABBank tại thời điểm thực hiện

5.6. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành và các bên liên quan khác thuộc đối tượng phải có nghĩa vụ khấu trừ và nộp thuế thay, Tổ Chức Phát Hành và các bên liên quan có quyền thực hiện khấu trừ thuế trên doanh thu phát sinh từ hoạt động chuyển quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi của Bên chuyển quyền sở hữu, phù hợp với quy định pháp luật từng thời kỳ.

6. Thanh toán Chứng Chỉ Tiền Gửi

- Tiền lãi sẽ được thanh toán tự động chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của Người Sở Hữu CCTG vào Ngày Đáo Hạn.
- Nếu ngày thanh toán lãi không phải là Ngày Làm Việc thì việc thanh toán lãi sẽ được thực hiện vào Ngày Làm Việc tiếp theo của ngày thanh toán lãi.

- Tiền gốc Chứng Chỉ Tiền Gửi không được thanh toán trước Thời Hạn Nắm Giữ/ Ngày Đáo Hạn trừ trường hợp được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận.

7. Quyền của Người Sở Hữu

Người Sở Hữu có quyền được nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền lợi khác liên quan đến Chứng Chỉ Tiền Gửi.

Các quyền lợi khác của Người Sở Hữu bao gồm:

- Được quyền nhận thanh toán đầy đủ gốc và lãi Chứng Chỉ Tiền Gửi như đã thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành như trong Bản Điều Khoản và Điều Kiện của Chứng Chỉ Tiền Gửi này;
- Được Tổ Chức Phát Hành xác nhận số dư Chứng Chỉ Tiền Gửi khi có yêu cầu;
- Được tiếp nhận các thông tin về Tổ Chức Phát Hành;
- Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành giữ bí mật thông tin liên quan đến số dư Chứng Chỉ Tiền Gửi và các giao dịch của Người Sở Hữu trừ khi Tổ Chức Phát Hành phải tiết lộ các thông tin đó theo quy định của pháp luật;
- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành cung cấp 01 bản sao y Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Hồ sơ phát hành, Hồ sơ pháp lý của Tổ Chức Phát Hành.
- Các quyền khác theo quy định của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và pháp luật quy định.

8. Nghĩa vụ của Người Sở Hữu

- Tuân thủ các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và các Hợp đồng/ thỏa thuận khác liên quan đến giao dịch CCTG An Khang giữa Nhà Đầu Tư/Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi và ABBank (nếu có);
- Nhà Đầu Tư/Người Sở Hữu có nghĩa vụ tìm hiểu, đọc và thường xuyên cập nhật về các quyền, nghĩa vụ của người mua, quy trình phát hành và thanh toán chứng chỉ tiền gửi giữa người mua và Tổ Chức Phát Hành; điều khoản điều kiện chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân và điều khoản điều kiện của Chứng Chỉ Tiền Gửi An Khang được ABBank niêm yết công khai trên Website, tại quầy giao dịch hoặc trên App ABBank, ABBank Business.
- Trong thời hạn 01 (một) Ngày Làm Việc hoàn trả cho Tổ Chức Phát Hành bất kỳ khoản tiền nào bị ghi nhận sai khi được Tổ Chức Phát Hành thông báo về sai sót đó hoặc ngay khi Người Sở Hữu phát hiện ra sai sót đó;
- Thông báo kịp thời cho Tổ Chức Phát Hành khi Người Sở Hữu là cá nhân chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi;

- (v) Thông báo kịp thời cho Tổ Chức Phát Hành về bất kỳ thay đổi thông tin nào đã cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành để mua Chứng Chỉ Tiền Gửi, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin tài khoản ngân hàng chậm nhất là 05 (năm) Ngày Làm Việc trước Kỳ Tính Lãi hoặc ngày đến hạn Thời Hạn Năm Gửi;
- (vi) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các giấy tờ pháp lý cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành;
- (vii) Chịu trách nhiệm đảm bảo đã tuân thủ các thủ tục nội bộ và pháp luật của nhà đầu tư khi đầu tư Chứng Chỉ Tiền Gửi;
- (viii) Chịu trách nhiệm đảm bảo đã tuân thủ các thủ tục nội bộ và pháp luật của nhà đầu tư khi đầu tư Chứng Chỉ Tiền Gửi;
- (ix) Chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của nguồn vốn đầu tư vào Chứng Chỉ Tiền Gửi nếu có vi phạm pháp luật về hoạt động chống rửa tiền hoặc hành động khủng bố;
- (x) Chấp thuận và không có khiếu nại về việc Tổ Chức Phát Hành xác nhận chuyển quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi cho cá nhân/tổ chức khác theo hợp đồng mua bán Chứng Chỉ Tiền Gửi do Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi xác lập qua App ABBank, ABBank Business tại thời điểm mua Chứng Chỉ Tiền Gửi (nếu có); và
- (xi) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và quy định pháp luật khác có liên quan của Việt Nam.

9. Nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành

- (i) Phát hành Chứng Chỉ Tiền Gửi cho Nhà Đầu Tư phù hợp với các quy định của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;
- (ii) Có trách nhiệm trả đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi Chứng Chỉ Tiền Gửi cho Người Sở Hữu phù hợp với quy định của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;
- (iii) Giữ bí mật thông tin về số dư Chứng Chỉ Tiền Gửi và các giao dịch về Chứng Chỉ Tiền Gửi của Người Sở Hữu phù hợp với quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản và Điều Kiện này;
- (iv) Thông báo đầy đủ về lãi suất Chứng Chỉ Tiền Gửi tại các Kỳ Tính Lãi, phương thức trả lãi, và các chi phí liên quan tới Người Sở Hữu trên website <https://abbank.vn>;
- (v) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này và quy định pháp luật Việt Nam có liên quan.

10. Quyền của Tổ Chức Phát Hành

- (i) Không phát hành Chứng Chỉ Tiền Gửi nhưng có nghĩa vụ hoàn trả tiền cho Nhà Đầu Tư nếu Nhà Đầu Tư đã chuyển tiền thanh toán, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác trong các trường hợp sau:
- Nhà Đầu Tư không tuân thủ các quy định của Bản Điều Khoản và Điều Khoản này mà không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành;
 - Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- (ii) Phong tỏa Chứng Chỉ Tiền Gửi phù hợp với các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Khoản này hoặc theo quy định của ABBank hoặc của pháp luật;
- (iii) Yêu cầu Người Sở Hữu cung cấp thông tin cần thiết theo Bản Điều Khoản và Điều Khoản này khi thực hiện các giao dịch có liên quan phù hợp với các quy định của pháp luật;
- (iv) Trường hợp Người Sở Hữu có vi phạm pháp luật về phòng, chống rửa tiền theo xác định của tòa án và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc trường hợp khác khi nhận được yêu cầu hoặc quyết định của tòa án và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Tổ Chức Phát Hành có quyền từ chối thực hiện bất kỳ việc định đoạt nào đối với Chứng Chỉ Tiền Gửi và/hoặc từ chối thực hiện yêu cầu chuyển quyền sở hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi của Người Sở Hữu, đồng thời có quyền phong tỏa CCTG trên App ABBank, ABBank Business của Người Sở Hữu cho đến khi các vi phạm đó được xử lý hoặc Tổ Chức Phát Hành nhận được yêu cầu hoặc quyết định giải trừ từ phía tòa án và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền và lập tức thông báo tới các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; và
- (v) Cung cấp các thông tin số dư và các thông tin khác về Người Sở Hữu trong các trường hợp sau:
- Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật;
 - Được sự chấp thuận bằng văn bản của Người Sở Hữu.

11. Cấp lại Chứng Chỉ/Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi:

- Đối với CCTG phát hành trên kênh điện tử: CCTG được cấp một lần duy nhất trên App ABBank, ABBank Business và không cấp lại Chứng Nhận Quyền Sở Hữu trong mọi trường hợp.
- Đối với CCTG phát hành trực tiếp tại địa điểm giao dịch hợp pháp của ABBank: ABBank thực hiện cấp lại Chứng Chỉ theo quy định hiện hành hành về việc cấp lại Chứng Chỉ do mất, rách, hỏng, nhàu nát hiện hành của ABBank.

12. Biện pháp tra cứu thông tin Chứng Chỉ Tiền Gửi:

Người Sở Hữu Chứng Chỉ Tiền Gửi có thể thực hiện tra cứu thông tin liên quan đến Chứng Chỉ Tiền Gửi sở hữu trong thời hạn Chứng Chỉ Tiền Gửi thông qua các phương thức sau:

- Trực tiếp đến địa điểm giao dịch hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành, xuất trình đầy đủ các giấy tờ xác minh hợp lệ, bao gồm: giấy tờ tùy thân (CCCD/CC/hộ chiếu) và thực hiện các thủ tục theo hướng dẫn để tra cứu thông tin; hoặc
- Chủ động tra cứu trên App ABBank và ABBank Business; hoặc
- Các phương thức khác do ABBank áp dụng và thông báo từng thời kỳ.

13. Thuế

Các khoản tiền liên quan đến Chứng Chỉ Tiền Gửi được thanh toán cho Người Sở Hữu sau khi đã khấu trừ các khoản thuế, phí hoặc lệ phí theo quy định của ABBank và/hoặc pháp luật quy định áp dụng cho Người Sở Hữu.

14. Các quy định khác:

- ABBank được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, điện...bị trục trặc, do lỗi của bên thứ ba cung cấp dịch vụ hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của ABBank hoặc trong trường hợp vì lý do để đảm bảo an toàn và hạn chế rủi ro cho Người Sở Hữu, ABBank không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện các thỏa thuận tại Bản Điều Khoản và Điều Khoản này.
- Người Sở Hữu CCTG chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi tham gia CCTG An Khang do lỗi của mình hoặc do không cung cấp, đầy đủ, chính xác, kịp thời về việc thay đổi thông tin cho ABBank. Người Sở Hữu CCTG cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
- Người Sở Hữu CCTG đồng ý ABBank được quyền thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh Bản Điều Khoản và Điều Khoản này được phép khóa/ tạm ngừng/ chấm dứt/ từ chối/ sửa đổi/ thay đổi giao diện/ đổi tên sản phẩm và các điều chỉnh khác liên quan đến dịch vụ cung cấp cho Người Sở Hữu CCTG. Khi có các sự kiện này, ABBank sẽ thông báo chính thức trên website ABBank và/ hoặc các phương tiện điện tử (email, điện thoại, SMS). Những sửa đổi, điều chỉnh được xác định có hiệu lực vào ngày được xác định trong thông báo.

15. Ngôn ngữ

Bản Điều Khoản và Điều Khoản này được lập bằng tiếng Việt.

16. Luật điều chỉnh và Thẩm quyền xét xử

Bản Điều Khoản và Điều Khoản của sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Chứng Chỉ Tiền Gửi sẽ được phân xử tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.